

5. Giáo sư Đặng Đức Bảo, Viện trưởng Viện Y học lao động, ủy viên.

Địa điểm thường trực của Ban đặt tại Vụ Tờ chức cán bộ (Bộ Y tế).

Điều 3. — Giúp việc Ban chỉ đạo y tế các ngành có một số cán bộ chuyên viên dưới đây:

1. Bác sĩ Phùng Văn Giang, chuyên viên Văn phòng Bộ.

2. Bác sĩ Bùi Trọng Nhân, chuyên viên Vụ Phòng bệnh chữa bệnh.

3. Bác sĩ Phạm Ngọc Lân, chuyên viên Vụ Vệ sinh phòng dịch.

4. Bác sĩ Nguyễn Việt Tiến, chuyên viên Vụ Kế hoạch.

5. Dược sĩ Trần Lệ Mỹ, Cục vật tư — xây dựng cơ bản.

Các cán bộ, chuyên viên nói trên vẫn thuộc biên chế các vụ, cục nhưng được giành thời gian đặc trách làm đầu mối đề tổng hợp, đề xuất với lãnh đạo vụ, cục mình giải quyết kịp thời các công việc phục vụ sức khỏe công nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của vụ, cục; đồng thời có trách nhiệm báo cáo kết quả và chịu sự phân công của Ban chỉ đạo y tế các ngành chuẩn bị tổng hợp từng chuyên đề cho hội nghị tổng kết quyết định số 91-TTg.

Điều 4. — Thủ trưởng các vụ, cục, ban căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của mình đã được quy định có trách nhiệm phối hợp với Ban chỉ đạo y tế các ngành để giải quyết các vấn đề có liên quan.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và hủy bỏ các quyết định số 254-BYT/QĐ ngày 12-6-1975 và quyết định số 971-BYT/QĐ ngày 24-8-1976.

Điều 6. — Các đồng chí chánh văn phòng, thủ trưởng các vụ, cục, ban (Bộ Y tế), viện trưởng Viện Y học lao động, giám đốc Sở Y tế và các đồng chí có tên trong điều 2 và điều 3 trên đây chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 1984

Bộ trưởng Bộ Y tế

T.S. ĐẶNG HỒI XUÂN

THÔNG TƯ số 23-BYT/TT ngày 20-7-1984 hướng dẫn chế độ phụ cấp đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác thường trực ở các cơ sở điều trị, điều dưỡng, viện nghiên cứu không có giường bệnh.

Đề phù hợp với tình hình hiện nay, sau khi có sự nhất trí của Bộ Tài chính (tại công văn số 504-TC/HCVX ngày 1-7-1984) và của Bộ Lao động (tại công văn số 623-LĐ/CN5 ngày 14-7-1984), Bộ Y tế quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác thường trực ở các cơ sở điều trị, điều dưỡng, viện nghiên cứu không có giường bệnh như sau.

I. Ở CÁC CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ

1. Cán bộ, nhân viên y tế làm công tác thường trực bao gồm cán bộ lãnh đạo, bác sĩ, y dược sĩ, y tá, dược tá, hộ sinh, nhân viên hành chính, cấp dưỡng được hưởng phụ cấp một phiên trực như sau:

— Mức phụ cấp hiện hưởng 9 đồng nâng lên là 30 đồng.

— Mức phụ cấp hiện hưởng 7,50 đồng nâng lên là 25 đồng.

— Mức phụ cấp hiện hưởng 6,00 đồng nâng lên là 20 đồng.

2. Mức phụ cấp ở các cơ sở điều trị dưới 20 giường bệnh và các trạm y tế cơ sở, trạm y tế xã, phường hiện hưởng 4,50 đồng nay nâng lên là 15 đồng.

II. Ở CÁC CƠ SỞ ĐIỀU DƯỠNG

Cán bộ, nhân viên y tế thường trực ở các cơ sở điều dưỡng được phụ cấp một phiên trực như sau:

— Bác sĩ 20 đồng

— Cán bộ, nhân viên y tế khác 15 đồng.

III. Ở CÁC VIỆN KHÔNG CÓ GIƯỜNG BỆNH

Cán bộ, nhân viên chuyên môn y tế ở các viện nghiên cứu không có giường bệnh

khi có yêu cầu cần thiết phải trực tiếp làm các thí nghiệm ở các La-pô để nghiên cứu khoa học và sản xuất nằm trong chương trình kế hoạch của viện được hưởng phụ cấp một phiên trực 24 giờ/24 giờ theo các mức sau :

— Cán bộ chuyên môn có trình độ đại học trở lên 20 đồng.

— Cán bộ chuyên môn có trình độ trung học và nhân viên y tế khác 15 đồng.

IV. CHẾ ĐỘ NGHỈ BÙ

Thực hiện theo quy định tại thông tư số 31-TT/LB ngày 15-9-1981 của liên Bộ Y tế — Lao động — Tài chính. Nếu do yêu cầu công tác mà không thể bố trí nghỉ bù được thì được trả phụ cấp làm thêm giờ như sau :

— Lương chính dưới 45 đồng thì trả 2,40đ/giờ.

— Lương chính từ 45 đồng đến 84 đồng thì trả 3,00đ/giờ.

— Lương chính từ 85 đồng trở lên thì trả 3,75đ/giờ.

Số giờ trả phụ cấp làm thêm bình quân không quá 7 ngày/người trong 1 tháng của 1 đơn vị.

— Việc trả tiền làm thêm giờ chỉ áp dụng trong điều kiện thật đặc biệt, không thể bố trí nghỉ bù được, các đơn vị phải tự sắp xếp cho cán bộ được nghỉ bù theo chế độ.

— Vì tính chất công việc và biên chế có hạn nên cán bộ lãnh đạo trực, cán bộ trực hành chính, cán bộ trực trong các viện nghiên cứu không có giường bệnh không đặt ra chế độ nghỉ bù.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có giá trị thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 1984

Bộ trưởng Bộ Y tế

T.S. ĐẶNG HÒI XUÂN

ĐÍNH CHÍNH

CÔNG BÁO SỐ 5 NGÀY 15 THÁNG 3 NĂM 1984

Trang	Cột	Dòng	In thiếu	Đã in	Xin sửa lại
88	Phái	Dòng cuối cùng	Đã in thiếu một đoạn (tiếp sau dòng : có trách nhiệm chấp hành các chỉ thị.) : <i>ng nghị quyết của Hội đồng Bộ trưởng và của Ủy ban Vật giá Nhà nước ở địa phương; báo cáo đầy đủ, toàn diện tình hình công tác giá ở địa phương với Ủy ban Vật giá Nhà nước.</i>		
103	Phái	30 từ trên xuống		... an toàn giao thông nếu ở phần I...	... an toàn giao thông nếu ở phần I...

CÔNG BÁO SỐ 6 NGÀY 30 THÁNG 3 NĂM 1984

Trang	Cột	Dòng	In thiếu	Đã in	Xin sửa lại
116	Phải	5 từ trên xuống		... căn cứ vào định nghĩa trong thông thư....	... căn cứ vào định nghĩa trong thông thư...
	Phải	7 từ trên xuống		... Viện Kiểm soát nhân dân tối cao	... Viện Kiểm sát nhân dân tối cao
117	Phải	10 từ dưới lên		... trạm trưởng kiểm soát quyết định...	... trạm trưởng kiểm soát quyết định...
118	Phải	4 từ trên xuống	<i>In thiếu I.</i> (trước dòng chữ Bước 1.):....		
	Phải	14 từ trên xuống		... giao cho cửa hàng chuyên doanh cấp huyện...	... giao cho cửa hàng chuyên doanh cấp huyện...
	Phải	21 từ trên xuống		... các loại gỗ	... các loại đồ...
122	Trái	12 từ trên xuống		... trừ triết khấu thương nghiệp...	... trừ <i>chết</i> khấu thương nghiệp...
126	Trái	19 từ dưới lên		... Viện kiểm soát nhân dân...	... Viện kiểm sát nhân dân...
	Phải	11 từ trên xuống		... đề nghị cho rà soát lại...	... đề nghị cho rà soát lại...
CÔNG BÁO SỐ 8 NGÀY 30 THÁNG 4 NĂM 1984					
Mục lục	Trái	11 từ dưới lên		14-3-1985	14-3-1984
161	Phải	10 từ dưới lên		... về thủ tục cần nên yêu cầu...	... về thủ tục cần nêu yêu cầu...
CÔNG BÁO SỐ 9 NGÀY 15 THÁNG 5 NĂM 1984					
Mục lục	Phải			Ngày 15 tháng 5 1984	Ngày 15 tháng 5 năm 1984
177	Trái	3 từ dưới lên		... và tháng lương mới...	... và tháng lương mới...
180	Trái	13 từ dưới lên	<i>In thiếu I.</i> (trước dòng chữ Những căn cứ đề quy định...)		
CÔNG BÁO SỐ 10 NGÀY 31 THÁNG 5 NĂM 1984					
Mục lục	Phải	22 từ dưới lên		Thông tư liên bộ số 2-LBTT/LB...	Thông tư liên bộ số 2-LBTT/TS/LT...
194	Trái	7 từ dưới lên		Viện Kiểm sát nhân dân tối cao...	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (bỏ bớt một chữ <i>dân</i>)